

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2,000đ SÀI GÒN
THÁNG 1/2023
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
Tồn tháng 12/2022 mang sang				3,395,135,598
1/2/2023	Chi phí ngày 2/1/2023		800,000	3,394,335,598
1/3/2023	Chị Nguyen Thi Thuy Linh CMTX T01	200,000		3,394,535,598
1/3/2023	Chị Thảo (Canada) ủng hộ KTX	2,000,000		3,396,535,598
1/3/2023	Cô Nữ (Q10) ủng hộ KTX	100,000		3,396,635,598
1/3/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 03/01/23(400ph).	800,000		3,397,435,598
1/3/2023	Chi phí ngày 3/1/2023		2,130,000	3,395,305,598
1/4/2023	Chị KLHuong CMTX T01	200,000		3,395,505,598
1/4/2023	Anh Phan Nhật Trường (Long An) ủng hộ KTX	1,000,000		3,396,505,598
1/4/2023	Anh Bùi Hoàng Tùng ủng hộ KTX	3,000,000		3,399,505,598
1/4/2023	Bé Cherry và Louisa ủng hộ KTX	1,000,000		3,400,505,598
1/4/2023	Chị Thương Đoàn ủng hộ KTX	2,000,000		3,402,505,598
1/5/2023	Anh Hồ Văn Minh CMTX T01	2,000,000		3,404,505,598
1/5/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 05/01/23 (251ph).	502,000		3,405,007,598
1/5/2023	Chi phí ngày 5/1/2023		580,000	3,404,427,598
1/6/2023	Chị To Hien Trinh CMTX T01	500,000		3,404,927,598
1/6/2023	Chi phí ngày 6/1/2023		677,000	3,404,250,598
1/7/2023	Chị ADTB CMTX T01	500,000		3,404,750,598
1/7/2023	Anh Phạm Minh Khánh Duy (Q11) ủng hộ KTX	20,000,000		3,424,750,598
1/7/2023	Chị Diệu An (Q6) ủng hộ KTX	500,000		3,425,250,598
1/7/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 07/01/23 (221ph).	442,000		3,425,692,598
1/9/2023	Chị Doit CMTX T01	1,000,000		3,426,692,598
1/9/2023	Anh Phạm Huỳnh Đức (Phú Nhuận) ủng hộ KTX	1,000,000		3,427,692,598

1/9/2023	Chi phí ngày 9/1/2023		13,500,000	3,414,192,598
1/10/2023	Anh Cao Bảo Minh (Q7) ủng hộ KTX	2,000,000		3,416,192,598
1/10/2023	Chị Từ Việc Kiều (Q5) ủng hộ KTX	3,000,000		3,419,192,598
1/10/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 10/02/23 (250ph).	500,000		3,419,692,598
1/11/2023	Anh Do Huu Minh CMTX T01	500,000		3,420,192,598
1/11/2023	Chi phí ngày 11/1/2023		23,519,000	3,396,673,598
1/12/2023	GĐ Minh Thao và các con ủng hộ KTX	5,000,000		3,401,673,598
1/12/2023	Anh(chị) Tran To Hien ủng hộ KTX	30,000		3,401,703,598
1/12/2023	Tiền bán phiếu cơm ngày 12/01/23 (263ph).	526,000		3,402,229,598
1/12/2023	Chi phí ngày 12/1/2023		708,100	3,401,521,498
1/13/2023	Chị Trang ủng hộ KTX	2,000,000		3,403,521,498
1/13/2023	GĐ cô Thanh (Q10) ủng hộ KTX	450,000		3,403,971,498
1/13/2023	Bà Út (Q10) ủng hộ KTX	100,000		3,404,071,498
1/13/2023	Chị Nguyệt- Chị Nga(Mỹ) ủng hộ KTX	2,000,000		3,406,071,498
1/14/2023	Anh(chị) Thịnh Quach Melbourne ủng hộ KTX	5,000,000		3,411,071,498
1/14/2023	Chú Thành - Anh Như (Q10) ủng hộ KTX	2,000,000		3,413,071,498
1/14/2023	Anh Tăng Quân Nam (Q10) CMTX T01	3,000,000		3,416,071,498
1/14/2023	Chị Ngọc ANh (Bình Tân) ủng hộ KTX	500,000		3,416,571,498
1/14/2023	Anh Hiếu - Chị Trúc (Gò Vấp) ủng hộ KTX	500,000		3,417,071,498
1/14/2023	Chi phí ngày 14/1/2023		2,315,000	3,414,756,498
1/16/2023	Anh Luong Quang Thuan ủng hộ KTX	1,000,000		3,415,756,498
1/17/2023	Chị Cam Thich ủng hộ KTX	400,000		3,416,156,498
1/18/2023	Chi phí ngày 18/1/2023		1,528,843	3,414,627,655
1/19/2023	Chị Thuy Dinh ủng hộ KTX	500,000		3,415,127,655
1/20/2023	Ms Nhung Germany ủng hộ KTX	1,000,000		3,416,127,655
1/21/2023	Lãi STK 1T	1,583,053		3,417,710,708
1/22/2023	N. Gems CMTX T01	500,000		3,418,210,708
1/22/2023	Chị Nhu Y MQ SKIN ủng hộ KTX	500,000		3,418,710,708
1/22/2023	Anh,chị Quang Hai Bao Giang Phuong Uyen Thanh Truc ủng hộ KTX	400,000		3,419,110,708

1/22/2023	Anh(chị) Nghi ủng hộ KTX	500,000		3,419,610,708
1/22/2023	Anh(chị) Tram ủng hộ KTX	100,000		3,419,710,708
1/22/2023	Chị Nguyen Thi Cam Quynh ủng hộ KTX	100,000		3,419,810,708
1/22/2023	Anh(chị) Ha ủng hộ KTX	200,000		3,420,010,708
1/22/2023	MTQ có số GD 267798.220123.190037 ủng hộ KTX	500,000		3,420,510,708
1/22/2023	Anh(chị) Dung ủng hộ KTX	50,000		3,420,560,708
1/24/2023	Chị Luu Thuc Linh ủng hộ KTX	200,000		3,420,760,708
1/24/2023	MTQ có số GD 180680.240123.190125 ủng hộ KTX	150,000		3,420,910,708
1/25/2023	Lãi T01 ATM	6,952		3,420,917,660
1/26/2023	Anh Tung ủng hộ KTX	200,000		3,421,117,660
1/28/2023	Anh Tuan ủng hộ KTX	3,000,000		3,424,117,660
1/29/2023	Chi phí ngày 29/1/2023		20,000,000	3,404,117,660
1/30/2023	Anh Tung ủng hộ KTX	200,000		3,404,317,660
1/30/2023	Anh(chị) Hien ủng hộ KTX	2,000,000		3,406,317,660
1/30/2023	Chi phí ngày 30/1/2023		14,500,000	3,391,817,660
Tổng		76,940,005	80,257,943	3,391,817,660

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			3,395,135,598
Tiền lãi	1,590,005		
CMTX	8,400,000		
CMKTX	64,180,000		
Tiền bán phiếu (3,985 phiếu)	2,770,000		
Tiền thu lại tô nhựa (0tô)			
Tổng chi phí		80,257,943	
* Tồn quỹ tháng 1/2023	76,940,005	80,257,943	3,391,817,660

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY THÁNG 1/2023

Ngày	DIỄN GIẢI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
02/01/23	Chả cá basa tươi	kg	15	32,000	480,000
	Chả cá basa hấp	kg	10	32,000	320,000
TỔNG					800,000
03/01/23	Chuối	kg			200,000
	Cá tráo làm sạch	kg	50	38,000	1,900,000
	Phí vc	lần	1	30,000	30,000
TỔNG					2,130,000
05/01/23	Chuối	kg			180,000
	Thịt xay	kg	5	80,000	400,000
TỔNG					580,000
06/01/23	Gia vị bò kho	gói	4	8,000	32,000
	Dừa tươi	trái	10	10,000	100,000
	Rau nôm	kg	0.5	30,000	15,000
	Hành tây	kg	5	26,000	130,000
	Cà rốt	kg	10	18,000	180,000
	Khoai tây	kg	10	16,000	160,000
	Hành tím	kg	1	60,000	60,000
TỔNG					677,000
09/01/23	Chi lương T13/2022 Lê Tuấn Tú	Trên 1 năm			9,000,000
	Chi lương T13/2022 Loannguyen	Trên 1 năm			4,000,000
	Chi lương T13/2022 Đỗ Hoàng Oanh	4 tháng			500,000
TỔNG					13,500,000
11/01/23	Hỗ trợ quán cơm Cần Thơ	lần	1	20,000,000	20,000,000
	Chả cá basa hấp	kg	27	32,000	864,000
	Đùi tỏi gà nhỏ	kg	45	59,000	2,655,000
TỔNG					23,519,000
12/01/23	Phí Điện thoại bàn T12	tháng	1	52,000	52,000
	Phí Internet quán cơm T12	tháng	1	280,000	280,000
	Chuối	kg			180,000
	Bầu	kg	20	7,000	140,000

	Phí in sao kê Quý 4/2022	trang	17	3,300	56,100
TỔNG					708,100
14/01/23	Cây lau nhà	cây	1	100,000	100,000
	Chổi quét trần	cây	1	130,000	130,000
	Chuối	kg			180,000
	Bao giấy đựng bánh mì	cái	1000	185	185,000
	Bánh mì	ô	400	3,000	1,200,000
	Bầu	kg	15		80,000
	Phí VS T01 + Tết	tháng	1	440,000	440,000
TỔNG					2,315,000
18/01/23	Tiền điện T01/2023	tháng	1	408,995	408,995
	Tiền điện T01/2023	tháng	1	1,119,848	1,119,848
TỔNG					1,528,843
29/01/23	Hỗ trợ quán cơm Dalat	lần	1	20,000,000	20,000,000
TỔNG					20,000,000
30/01/23	Chi lương tháng 01/2023 Lê Tuấn Tú	tháng	1	9,000,000	9,000,000
	Chi lương kế toán T01/2023 Loannguyen	tháng	1	4,000,000	4,000,000
	Chi lương phụ bếp Đỗ Hoàng Oanh T01/23	tháng	1	1,500,000	1,500,000
TỔNG					14,500,000
TỔNG CỘNG					80,257,943